

UBND PHƯỜNG ĐÔNG A
TRƯỜNG MẦM NON LỘC HÒA
 Số : 52/ BC-MNLH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đông A, ngày 27 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

Thực hiện Công văn số 758/SGDDT- GDMN ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2025 - 2026; Trường mầm non Lộc hòa, phường Đông a báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Quy mô trường, nhóm, lớp

- Trường có 3 điểm trường:

+ Cơ sở 1: Tổ 1 Phú Ốc, phường Đông A

+ Cơ sở 2: 658 Điện Biên, phường Đông A

+ Cơ sở 3: Tổ 2 Lương Xá, phường Đông A

Số lớp: 12 lớp (03 nhà trẻ 24-36 tháng, 9 lớp mẫu giáo). Tổng số trẻ: 345 trẻ

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị: Trường Mầm non Lộc Hòa hiện có 16 phòng học kiên cố, diện tích theo chuẩn quy định, thoáng mát, đủ ánh sáng tự nhiên phục vụ các hoạt động giáo dục toàn diện cho trẻ. Khuôn viên trường có sân chơi, khu vui chơi ngoài trời được trang bị cầu trượt, xích đu, bập bênh... Trang thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi trong lớp được bổ sung tương đối đầy đủ theo danh mục tối thiểu của Bộ GD&ĐT

- Đội ngũ CBQL, GV, NV: 36 người, trong đó:

+ Biên chế: 25 người, hợp đồng : 11 người. Quản lý: 03; Giáo viên: 24, kế toán: 01 người, nhân viên dinh dưỡng: 05 người, bảo vệ: 03 người;

+ Trình độ CBQL, GV: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn (Đại học: 22 người, cao đẳng: 05 người)

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chăm lo của Đảng ủy- HĐND UBND phường Đông A; sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình, Phòng VH-XH phường Đông A, các ban ngành đoàn thể của địa phương.... Đặc biệt là sự phối kết hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ học sinh đối với nhà trường.

- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao, tích cực đổi mới phương pháp giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Cơ sở vật chất tại 3 cơ sở khang trang, sạch sẽ.

2.2. Khó khăn

- Diện tích nhà trường, sân vườn, các phòng chức năng chật hẹp nên cũng ảnh hưởng tới việc tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị theo thông tư 02 ở một số lớp còn thiếu

- Nhà trường còn thiếu diện tích đất để xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia.

II.KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

1.1. Chủ động tham mưu, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, đảm bảo các điều kiện để thực hiện chương trình GDMN

- Nhà trường triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của ngành đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Xây dựng đầy đủ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, kế hoạch kiểm tra nội bộ, kế hoạch chuyển đổi số, kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích...

- Đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN theo quy định.

1.2. Thực hiện đổi mới công tác quản lý trong cơ sở GDMN

- Nhà trường tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng khoa học, hiệu quả, phát huy tính chủ động và trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong thực hiện nhiệm vụ. Ban giám hiệu tăng cường chỉ đạo sát sao các hoạt động chuyên môn, đồng thời tạo điều kiện để giáo viên phát huy năng lực, sáng tạo trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Công tác quản lý được thực hiện theo hướng công khai, dân chủ, đúng quy định. Nhà trường xây dựng đầy đủ các quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử và triển khai thực hiện nghiêm túc trong toàn trường, góp phần xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, thân thiện và trách nhiệm.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, điều hành. Các loại hồ sơ, kế hoạch, báo cáo được thực hiện trên môi trường số, giúp nâng cao hiệu quả công việc, tiết kiệm thời gian và giảm bớt hồ sơ giấy tờ.

- Công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện công khai, minh bạch, gắn với hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của từng cá nhân và tập thể. Nhà trường thường xuyên tổ chức các đợt thi đua theo chủ đề, tạo động lực để cán bộ, giáo viên tích cực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

- Bên cạnh đó, nhà trường tăng cường phối hợp với phụ huynh và các ban ngành đoàn thể địa phương trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; phát huy hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của nhà trường.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Nhà trường luôn xác định công tác bảo đảm an toàn cho trẻ là nhiệm vụ trọng tâm trong năm học. Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã xây dựng và triển khai đầy đủ các kế hoạch về phòng chống tai nạn thương tích, phòng cháy chữa cháy, phòng chống dịch bệnh, phòng chống thiên tai phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần. Nhà trường thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi, hệ thống điện nước và khu vực vui chơi nhằm kịp thời phát hiện, khắc phục các nguy cơ mất an toàn cho trẻ.

- Công tác phòng chống dịch bệnh được thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của ngành y tế và giáo dục. Nhà trường duy trì vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học, đồ dùng đồ chơi sạch sẽ; thực hiện tốt công tác theo dõi sức khỏe trẻ, tuyên truyền tới phụ huynh các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng xử lý các tình huống khẩn cấp, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. Đồng thời, nhà trường thường xuyên giáo dục trẻ các kỹ năng tự bảo vệ bản thân phù hợp với độ tuổi.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc Bộ quy tắc ứng xử trong trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, không có bạo hành trẻ em; tạo cho trẻ tâm lý vui vẻ, mạnh dạn, tự tin khi tham gia các hoạt động tại trường.

2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục; chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm chương trình GDMN mới

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em.

a) Tỷ lệ trẻ ăn bán trú tại trường

Nhà trường duy trì tốt công tác tổ chức ăn bán trú cho trẻ. Trong năm học 2025-2026, tỷ lệ trẻ ăn bán trú tại trường đạt 100%, đảm bảo tất cả trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng theo đúng chế độ và nhu cầu dinh dưỡng của từng độ tuổi.

b) Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; nước uống, nước sinh hoạt

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong tổ chức ăn bán trú cho trẻ. Bếp ăn được bố trí theo quy trình một chiều; thực phẩm được lựa chọn từ các cơ sở cung cấp uy tín, có nguồn gốc rõ ràng và được kiểm tra chất lượng hằng ngày trước khi chế biến.

- Công tác chế biến, bảo quản và lưu mẫu thức ăn được thực hiện đúng quy định. Nhân viên nuôi dưỡng thực hiện nghiêm túc vệ sinh cá nhân, sử dụng trang phục bảo hộ đầy đủ trong quá trình chế biến thực phẩm nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ nước uống và nước sinh hoạt hợp vệ sinh cho trẻ. Hệ thống nước sạch được kiểm nghiệm 6 tháng 1 lần và kiểm tra thường xuyên; các dụng cụ chứa nước, ca cốc uống nước của trẻ 100% bằng Inox và được vệ sinh sạch sẽ hằng ngày, đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng.

c) Đảm bảo chất lượng bữa ăn bán trú

- Nhà trường luôn quan tâm nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú nhằm đảm bảo đủ năng lượng và nhu cầu dinh dưỡng cho trẻ theo từng độ tuổi. Thực đơn được xây dựng khoa học, cân đối giữa các nhóm chất dinh dưỡng, đa dạng món ăn và thay đổi phù hợp theo mùa, giúp trẻ ăn ngon miệng và phát triển khỏe mạnh.

- Công tác chế biến thực phẩm được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực phẩm sử dụng trong bữa ăn của trẻ có nguồn gốc rõ ràng, tươi sạch và được kiểm tra chất lượng trước khi đưa vào chế biến.

- Nhà trường thường xuyên theo dõi tình trạng sức khỏe, cân nặng và biểu đồ tăng trưởng của trẻ để kịp thời điều chỉnh chế độ dinh dưỡng phù hợp, đặc biệt đối với trẻ suy dinh dưỡng hoặc thừa cân, béo phì

d) Thực hiện nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng trẻ theo quy định của ngành giáo dục và y tế. Công tác nuôi dưỡng được tổ chức khoa học, đảm bảo đúng quy trình từ khâu tiếp nhận thực phẩm, chế biến, chia ăn đến tổ chức bữa ăn cho trẻ tại các nhóm lớp.

- Việc xây dựng khẩu phần ăn cho trẻ được thực hiện công khai, cân đối dinh dưỡng và phù hợp với từng độ tuổi. Nhà trường thường xuyên theo dõi lượng ăn, tình trạng sức khỏe và sự phát triển của trẻ để điều chỉnh chế độ dinh dưỡng phù hợp, góp phần nâng cao thể trạng cho trẻ.

- Hồ sơ quản lý công tác nuôi dưỡng được thực hiện đầy đủ, rõ ràng theo quy định. Nhà trường thực hiện công khai thực đơn, định lượng khẩu phần ăn và các khoản thu chi bán trú nhằm tạo sự minh bạch và sự đồng thuận của phụ huynh. Bên cạnh đó, nhà trường tăng cường kiểm tra, giám sát công tác nuôi dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm và quy trình tổ chức bán trú; đồng thời phối

hợp chặt chẽ với phụ huynh trong chăm sóc dinh dưỡng và bảo vệ sức khỏe cho trẻ.

đ) Tổ chức ăn trưa cho CBGVNV

Nhà trường không tổ chức ăn trưa cho cán bộ, giáo viên, nhân viên

e) Chăm sóc sức khỏe cho trẻ

- 100% trẻ đến trường được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng, được cân đo định kỳ và lưu hồ sơ theo dõi sức khỏe đầy đủ theo quy định.

- Trong năm học, nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ, kịp thời phát hiện và thông báo tới phụ huynh những trường hợp trẻ có biểu hiện bất thường về sức khỏe để phối hợp chăm sóc và điều trị.

- Công tác phòng chống dịch bệnh được thực hiện nghiêm túc. Nhà trường thường xuyên vệ sinh môi trường, khử khuẩn lớp học, đồ dùng đồ chơi; tuyên truyền tới phụ huynh các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa nhằm bảo vệ sức khỏe cho trẻ. Bên cạnh đó, giáo viên các nhóm lớp chú trọng rèn cho trẻ các thói quen vệ sinh cá nhân như rửa tay đúng cách, vệ sinh ăn uống, giữ gìn cơ thể sạch sẽ; đồng thời tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng tự phục vụ và bảo vệ sức khỏe phù hợp với độ tuổi của trẻ.

2.2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

a) Thời gian thực hiện chương trình GDMN

Nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo đúng kế hoạch thời gian năm học do Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo quy định(35 tuần). Các nhóm lớp thực hiện đầy đủ chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo độ tuổi, đảm bảo thời gian học tập, vui chơi và sinh hoạt phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ mầm non.

b) Tiếp tục đổi mới, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

- Nhà trường tiếp tục chỉ đạo giáo viên đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, khám phá, thực hành và phát huy tính tích cực, chủ động trong mọi hoạt động.

- Giáo viên linh hoạt vận dụng các phương pháp giáo dục hiện đại, tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động STEAM, hoạt động ngoài trời, trò chơi học tập và các hoạt động thực hành phù hợp với độ tuổi, nhu cầu và khả năng của trẻ.

- Nhà trường chú trọng xây dựng môi trường giáo dục mở, thân thiện, an toàn; khuyến khích giáo viên khai thác hiệu quả đồ dùng, học liệu và ứng dụng

công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ nhằm nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non.

- Công tác sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, thăm lớp được duy trì thường xuyên nhằm hỗ trợ giáo viên trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ. Qua đó, chất lượng thực hiện Chương trình GDMN ngày càng được nâng cao, trẻ mạnh dạn, tự tin và tích cực tham gia các hoạt động tại trường.

c) Nâng cao chất lượng cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh

Hiện nay nhà trường chưa tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh do điều kiện đội ngũ và cơ sở vật chất còn hạn chế.

2.2.3. Chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm chương trình GDMN mới

Nhà trường đã chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để từng bước triển khai thí điểm Chương trình giáo dục mầm non mới theo định hướng của ngành. Ban giám hiệu thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo, tổ chức quán triệt và định hướng cho đội ngũ giáo viên về những điểm mới trong chương trình

3. Bảo đảm chất lượng PCGDMNTNT, tiến tới triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

3.1. Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (*phổ cập mẫu giáo*) và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo.

- Nhà trường đã triển khai nghiêm túc Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Ban giám hiệu nhà trường chủ động phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi mẫu giáo trên địa bàn; xây dựng kế hoạch huy động trẻ ra lớp, đặc biệt là trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi, góp phần thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non theo lộ trình quy định.

3.2. Đối với phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

- Nhà trường tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi theo đúng quy định. Hằng năm, nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát số trẻ trong độ tuổi, xây dựng kế hoạch huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu được giao.

- Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đến trường đạt 100%; 100% trẻ 5 tuổi được học 2 buổi/ngày và được đảm bảo các điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo Chương trình giáo dục mầm non.

- Nhà trường chú trọng nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ 5 tuổi, chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ sẵn sàng vào lớp Một. Giáo viên tích cực đổi mới

phương pháp giáo dục, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, phát triển kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp và hình thành các thói quen cần thiết cho trẻ trước khi vào tiểu học.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi tiếp tục được quan tâm bổ sung, đảm bảo môi trường học tập an toàn, thân thiện và phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ.

4. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Nhà trường tiếp tục duy trì ổn định mạng lưới trường, lớp đáp ứng nhu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trên địa bàn. Trong năm học 2025-2026, nhà trường duy trì 12 nhóm, lớp theo đúng quy định, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và quy mô trẻ của địa phương.

- Số trẻ nhà trẻ điều tra: 269, số trẻ huy động: 111, đạt 41,3%

- Số trẻ mẫu giáo điều tra: 441, số trẻ huy động: 430, đạt 97,5%

Riêng trẻ 5 tuổi số trẻ huy động là 177, đạt 100%

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu; trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Trong năm học 2025-2026, nhà trường tiếp tục quan tâm đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Các nhóm lớp được trang bị tương đối đầy đủ bàn ghế, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong năm học nhà trường đã được cấp trên quan tâm cải tạo 3 cơ sở. Sửa chữa đầu tư mua sắm bàn ghế, tủ đồ chơi, tủ chăn màn chiếu, đồ dùng phục vụ nuôi nấng bán trú... với tổng số tiền 198.109.000 đồng. Bên cạnh đó nhà trường còn cắt tỉa cây, bảo dưỡng hệ thống quạt, điều hoà ... nhằm phục vụ tốt công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tăng cường cải tạo cảnh quan môi trường theo hướng xanh - sạch - đẹp - an toàn, tạo môi trường học tập thân thiện và gần gũi với trẻ. Các khu vực vui chơi, góc trải nghiệm, góc thiên nhiên được bổ sung và sắp xếp phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Bên cạnh đó, nhà trường tích cực huy động các nguồn lực xã hội hóa để bổ sung cây xanh, học liệu mở, nguyên vật liệu và đồ dùng đồ chơi phục vụ các hoạt động trải nghiệm, STEAM và giáo dục kỹ năng cho trẻ.

- Công tác quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị được thực hiện hiệu quả, đảm bảo khai thác đúng mục đích, an toàn và tiết kiệm. Nhà trường thường xuyên kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng các trang thiết bị nhằm phục vụ tốt các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Nhà trường tiếp tục phấn đấu các tiêu chí trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, môi trường giáo dục và chất

lượng đội ngũ nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay. Nhà trường tích cực tham mưu với UBND phường Đông A để mở rộng diện tích đất tiền tới xây dựng trường chuẩn QG vào năm 2027.

4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

4.3.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên mầm non

- Nhà trường thực hiện phân công, bố trí đội ngũ giáo viên phù hợp với số nhóm lớp và độ tuổi trẻ, đảm bảo duy trì ổn định các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong năm học.

- Đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, mến trẻ, có tinh thần trách nhiệm trong công việc và thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn. 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn theo quy định, tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

- Nhà trường thường xuyên quan tâm bồi dưỡng đội ngũ giáo viên thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, dự giờ và tập huấn chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

- Bên cạnh đó, giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non trong nhà trường.

4.3.2. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

- Nhà trường luôn quan tâm công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Ban giám hiệu chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và năng lực của đội ngũ.

- Cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng chính trị hệ và các chuyên đề do ngành giáo dục tổ chức. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào đổi mới phương pháp giáo dục, thực hiện Chương trình GDMN, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Nhà trường duy trì hiệu quả các hoạt động sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, thao giảng, chia sẻ kinh nghiệm và xây dựng tiết dạy mẫu nhằm tạo điều kiện cho giáo viên học tập lẫn nhau, nâng cao kỹ năng tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Bên cạnh đó, giáo viên được khuyến khích tự học, tự nghiên cứu, ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến như STEAM, giáo dục trải nghiệm và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

Qua công tác bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ngày càng được nâng cao, góp phần thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

5.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN

- 100% giáo viên trong nhà trường thực hiện soạn bài bằng máy tính, đảm bảo nội dung bài giảng đầy đủ, khoa học và đúng quy định. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn giảng góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn, giúp giáo viên chủ động đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

- Nhà trường sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý trong công tác điều hành và cập nhật dữ liệu, như phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản lý cán bộ, phần mềm phổ cập giáo dục và các phần mềm phục vụ công tác bán trú, tài chính. Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, giảm bớt hồ sơ giấy tờ và tiết kiệm thời gian làm việc.

- Công tác trao đổi thông tin giữa nhà trường với giáo viên và phụ huynh được tăng cường thông qua các nền tảng số như Zalo, fanpage và Website của nhà trường. Các thông báo, kế hoạch, nội dung tuyên truyền và hoạt động của trẻ được cập nhật thường xuyên, giúp phụ huynh nắm bắt kịp thời và phối hợp hiệu quả với nhà trường trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Trong năm học 2025-2026, 100% cán bộ, giáo viên nhà trường hoàn thành khoá học Khung năng lực số.

5.2. Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

- Nhà trường đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non bằng nhiều hình thức đa dạng như tuyên truyền qua các buổi họp phụ huynh, góc tuyên truyền tại lớp, Website, Zalo, Fanpage và các hoạt động trải nghiệm, ngày hội của trẻ. Nội dung tuyên truyền tập trung vào kiến thức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo khoa học; phòng chống dịch bệnh; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và lấy trẻ làm trung tâm.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh được tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ngành Giáo dục về đổi mới giáo dục mầm non. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức, tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Nhà trường đã tăng cường chia sẻ các hoạt động giáo dục, mô hình hay, phương pháp giáo dục tiên tiến thông qua môi trường mạng, góp phần quảng bá hình ảnh nhà trường và nâng cao chất lượng công tác truyền thông giáo dục mầm non.

- Bên cạnh đó, đội ngũ giáo viên từng bước tiếp cận, tìm hiểu và học hỏi

các phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới như STEAM, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm... nhằm vận dụng phù hợp vào thực tế chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong giai đoạn đổi mới hiện nay.

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra

- Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và các văn bản chỉ đạo của ngành. Công tác kiểm tra được thực hiện nghiêm túc, công khai, đúng quy định nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục trong nhà trường.

- Trong năm học, nhà trường đã tăng cường kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách, công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại các nhóm lớp. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên: 8 giáo viên = 40%. Kiểm tra 03 bộ phận, tổ nhóm Qua kiểm tra, giáo viên được tư vấn, hỗ trợ kịp thời để khắc phục những tồn tại và nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

- Công tác kiểm tra nội bộ được thực hiện theo hướng hỗ trợ, đồng hành cùng giáo viên, chú trọng phát hiện những điểm mạnh để nhân rộng, đồng thời kịp thời chấn chỉnh những hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Qua đó góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần tự giác của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Nhà trường cũng thực hiện tốt công tác tự kiểm tra đối với các hoạt động quản lý, tài chính, cơ sở vật chất, an toàn trường học... Các hoạt động đều được thực hiện đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà trường.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có)

- Trong năm học 2025-2026, nhà trường đã tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ, các hoạt động trải nghiệm cho trẻ như: Tết Trung thu, Ngày hội đến trường của bé, Noel, Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6, hoạt động trải nghiệm tại Phòng cảnh sát PCCC, CNCH công an tỉnh Ninh Bình, Chương trình Rung chuông vàng cho Khối MGL, Ngày hội nước....Các hoạt động được tổ chức phong phú, an toàn, tạo sân chơi bổ ích và giúp trẻ mạnh dạn, tự tin tham gia các hoạt động tập thể.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, chú trọng xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, khám phá và phát huy tính tích cực, sáng tạo trong mọi hoạt động.

- Công tác xã hội hóa giáo dục được tăng cường và đạt hiệu quả tích cực. Phụ huynh tích cực phối hợp cùng nhà trường trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ;

hỗ trợ nguyên vật liệu, cây xanh, đồ dùng phục vụ các hoạt động giáo dục và cải tạo môi trường học tập cho trẻ.

-Nhà trường tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động do ngành và địa phương phát động; thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Kết quả nổi bật so với chỉ tiêu đề ra và so với cùng kỳ năm học trước

- Trong năm học 2025-2026, nhà trường đã triển khai và hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm theo kế hoạch đề ra. Các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

- Chất lượng công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tiếp tục được nâng cao. Trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, được chăm sóc sức khỏe đầy đủ, tham gia tích cực vào các hoạt động học tập, vui chơi và trải nghiệm phù hợp với độ tuổi.

- Đội ngũ giáo viên có nhiều chuyển biến tích cực trong việc đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm. Giáo viên chủ động sáng tạo trong tổ chức các hoạt động học, tăng cường ứng dụng phương pháp trải nghiệm, STEAM và tạo môi trường học tập thân thiện, tích cực cho trẻ.

- Công tác chuyển đổi số trong nhà trường được đẩy mạnh và đạt hiệu quả thiết thực. Giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn giảng, quản lý lớp học và trao đổi thông tin với phụ huynh; nhà trường sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý và điều hành.

- Phụ huynh ngày càng tin tưởng, đồng hành và phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Nhiều phụ huynh tích cực tham gia các hoạt động của lớp, của trường, hỗ trợ nguyên vật liệu, cây xanh và cùng nhà trường xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện cho trẻ.

2. Hạn chế, nguyên nhân

2.1. Hạn chế

Một số chỉ tiêu, nhiệm vụ tuy đã được triển khai thực hiện nhưng chất lượng chưa thật sự đồng đều giữa các nhóm, lớp; việc đổi mới phương pháp giáo dục ở một số giáo viên còn chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

Việc ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến như STEAM, hoạt động trải nghiệm, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm đã được quan tâm thực hiện nhưng còn phụ thuộc nhiều vào điều kiện cơ sở vật chất, đồ dùng, học liệu và khả năng sáng tạo của từng giáo viên.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tuy được quan tâm bổ sung, sửa chữa nhưng vẫn còn một số hạng mục xuống cấp. Diện tích đất xây dựng trường chuẩn còn thiếu.

- Một số giáo viên còn chưa linh hoạt sáng tạo trong tổ chức các hoạt động lấy trẻ làm trung tâm và ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

2.2. Nguyên nhân

- Do kinh phí đầu tư về cơ sở vật chất còn hạn chế và quỹ đất hạn hẹp.

- Một số giáo viên có tuổi đời cao nên việc viên nên việc linh hoạt sáng tạo trong tổ chức các hoạt động lấy trẻ làm trung tâm và ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn gặp hạn chế.

IV. Các giải pháp sẽ thực hiện trong thời gian tiếp theo

- Tiếp tục tham mưu với các ngành, các cấp để bổ sung thêm cơ sở vật chất cho nhà trường

- Bồi dưỡng về chuyên môn cho giáo viên.

- Tăng cường công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh và cộng đồng để nâng cao nhận thức về chăm sóc, giáo dục trẻ.

V. Kiến nghị, đề xuất

Nhà trường trân trọng đề nghị các cấp lãnh đạo, UBND phường Đông A quan tâm mở rộng quỹ đất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ để tiến tới xây dựng trường mầm non

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2025-2026, trường mầm non Lộc Hòa xin trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/c);
- UBND Phường
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Mai Hương